

Bản án số: **164** /2017/HSPT

Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các Thẩm phán:* Ông **Trần Văn Đông**.

Bà **Lê Thúy Phượng**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2017/HSPT ngày 08/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố S, phường N1, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn M1 (1930) và con bà Nguyễn Thị M2 (chết); vợ Võ Thị M3 (1964), có 04 con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 24/11/2015, Nguyễn Văn M không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N1-5391 chở Võ Thị M3 ngồi sau di chuyển trên đường đất dân sinh ra đường B thuộc tổ dân phố 18, phường N3, thị xã N. Khi đến đoạn giao nhau với đường B, M điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 79N7-2955 do Nguyễn T1 điều khiển chở Nguyễn T2 di chuyển trên đường B theo hướng từ đường A đi xã N2.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/TgT và 158/TgT cùng ngày 15/6/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn T2 là 41%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn; của Nguyễn T1 là 40%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường dốc thẳng, được rải nhựa phẳng, mặt đường rộng 7,65m, chiều đường hướng từ đường A đi xã N2 có biển báo cấm đi ngược chiều và hướng phải theo, trên hè phố có biển báo đường dành cho người đi bộ và vạch kẻ đường cho người đi bộ qua đường. Sau tai nạn, xe mô tô biển số 79N7-5391 nằm ngã nghiêng bên phải để lại vết xước dạng đứt quãng trên mặt đường. Đo từ điểm đầu vết xước vào mép đường nhựa bên phải hướng đường A - xã N2 là 5,15m.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã N đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn M **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao T1 đường bộ*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường, thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28/8/2017, bị cáo Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người bị hại, vật chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 24/11/2015, Nguyễn Văn M không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N1-5391 chở Võ Thị M3 di chuyển ngược chiều trên đường B gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 79N7-2955 do Nguyễn T1 điều khiển chở Nguyễn T2. Tai nạn xảy ra làm T1 bị thương tật 40% và T2 bị thương tật 41% đều xếp hạng thương tật vĩnh viễn. Tòa án nhân dân thị xã N đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình

hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái nhưng vì quá chủ quan nên vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự ngang nhiên xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm, nhằm giáo dục cho bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành người công dân tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, không còn tình tiết gì mới, do vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TX. N;
- VKSND TX. N;
- Công an TX. N;
- Chi cục THADS TX. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long